

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 11/8/2020

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Trần Phúc

2. Ông Nguyễn Văn Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Nguyên Phượng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Ngọc Nhiên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 179/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2020, về việc “ Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1977; Địa chỉ: Tổ 10, ấp C, xã V, huyện T, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

Bị đơn: Anh Lê Thanh V, sinh năm 1969; Địa chỉ: Tổ 10, ấp C, xã V, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27 tháng 4 năm 2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị K trình bày:

Chị và anh V chung sống với nhau vào năm 2003, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: Do chị đi nước ngoài làm ăn, anh V không cho chị đi, anh V ghen tuông, thường xuyên uống rượu về kiếm chuyện gây gổ,

không lo làm ăn phụ giúp nuôi con, anh chị sống ly thân từ tháng 12 năm 2019 cho đến nay. Chị thấy sống chung không hạnh phúc nên xin ly hôn.

Về con chung: Có 03 người Lê Văn A, sinh ngày 22/02/2004; Lê Anh T, sinh ngày 23/4/2007; Lê Công V, sinh ngày 29/9/2015, chị K yêu cầu nuôi 03 con không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung; Nợ chung: Không có

Anh Lê Thanh V trình bày tại biên bản ngày 03/6/2020:

Anh và chị K chung sống với nhau vào năm 2003, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện T, tỉnh Tây Ninh. Anh chị sống hạnh phúc đến năm 2007 thì phát sinh mâu. Nguyên nhân; Do chị K tự ý bỏ nhà đi nước ngoài làm việc, anh không đồng ý nhưng chị K vẫn quyết định đi, từ đó vợ chồng anh phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, chị K bỏ nhà đi từ tháng 12/2019 cho đến nay, chị K xin ly hôn. Anh đồng ý ly hôn, nhưng anh không đến Tòa.

Con chung như chị K trình bày là đúng, con theo ai người đó nuôi, không cấp dưỡng.

Tài sản chung, nợ chung: Không có

Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện T trình bày việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và HĐXX: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ một cách khách quan, cụ thể, rõ ràng, chuyển hồ sơ và các văn bản tố tụng cho Viện kiểm sát đúng thời gian quy định; Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị K xử cho chị K và anh V được ly hôn. Về con chung: Giao 03 con cho chị K tiếp tục nuôi dưỡng, anh V không phải cấp dưỡng nuôi con, vì chị K không yêu cầu; Tài sản chung; nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Thanh V là bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh V.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị K và anh Lê Thanh V chung sống với nhau vào năm 2003 có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xét về mâu thuẫn thấy rằng: Chị K và anh V sống hạnh phúc đến năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn. Do chị K đi nước ngoài làm ăn, anh V không đồng ý, từ đó phát sinh mâu thuẫn. Anh chị sống ly thân từ tháng 12 năm 2019 đến nay. Chị K xác định tình cảm vợ chồng không còn chị xin ly hôn, anh V đồng ý ly hôn. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị K và anh V đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị K xử cho chị và anh V được ly hôn.

[3] Về con chung: Chị K yêu cầu nuôi 03 con, tên Lê Vân A, sinh ngày 22/02/2004; Lê Anh T, sinh ngày 23/4/2007; Lê Công V, sinh ngày 29/9/2015. Qua hỏi ý kiến cháu A, cháu T có nguyện vọng sống với chị K, cháu V đang sống với chị K, nên giao 03 con cho chị K nuôi dưỡng, giáo dục. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con, vì chị K không yêu cầu.

[4] *Về tài sản chung; Nợ chung* Không có.

[5] Về án phí: Chị K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị K xử cho chị và anh Lê Thanh V được ly hôn.

2/ Về con chung: Chị Nguyễn Thị K tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 03 con Lê Vân A, sinh ngày 22/02/2004; Lê Anh T, sinh ngày 23/4/2007; Lê Công V, sinh ngày 29/9/2015. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi

con, vì chị K không yêu cầu. Không ai được ngăn cản anh V quyền thăm nom con chung sau khi ly hôn.

3/ Về tài sản chung; Nợ chung: Không có.

4/ Về án phí: Chị Nguyễn Thị K phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm; nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0006909 ngày 05 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Chị K đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh
- THADS huyện T;
- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu HS,TA.
- UBND xã V.

Nguyễn Thị Minh Bình

